TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 09/6/2023
"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY- TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Toàn và ông Trương Quang Huy.
-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương, Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HNGĐ ngày 22/02/2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/5/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm Xuân Đ, sinh năm 1987, địa chỉ: Xóm 4, thôn X, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt,

2. Bị đơn: Chị Trần Thị V, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn P, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 09/01/2023, Bản tự khai ngày 16/3/2023 và các biên bản hòa giải, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Phạm Xuân Đ đều trình bày: Anh và chị Trần Thị V trước đây yêu nhau và kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 12/4/2016. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống với gia đình bố mẹ anh tại thôn X, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc chỉ được khoảng 01 năm đầu, thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, dẫn đến thường xuyên cãi vả, xung đột nhau, làm mất hết niềm tin về nhau, mâu thuẫn căng thẳng nhất là vào tháng 8/2022, sau khi hai vợ chồng xung đột nhau, chị V về nhà bố mẹ chị sống, vợ chồng ly thân nhau từ đó, không ai quan tâm đến ai nữa. Anh xác định tình cảm vợ chồng hiện tại đã hết và yêu cầu được ly hôn.

Con chung: Vợ chồng có 02 con chung: Phạm Khánh V, sinh ngày 02/01/2017 và Phạm Quang H, sinh ngày 10/01/2020. Từ khi vợ chồng ly thân, chị V đưa 02 con về ở bên bố mẹ chị V, thỉnh thoảng anh đưa 02 con sang ở với anh. Sau khi ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con, vì chị

V đi làm xa nhà, thường xuyên đi sớm về muộn nên không có điều kiện chăm sóc con cái. Nếu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con, anh không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con, vì anh đủ khả năng và điều kiện nuôi con.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Trần Thị V đã trình bày qua Bản tự khai ngày 16/3/2023 và các biên bản hòa giải, cũng như tại phiên tòa. Về quá trình yêu nhau và kết hôn đúng như anh Đ đã trình bày. Thời gian chung sống với nhau từ khi kết hôn đến nay đã 06 năm nhưng vợ chồng hạnh phúc chỉ được 01 năm đầu, thời gian 05 năm trở lại đây thường xuyên mâu thuẫn, xích mít, cãi cọ, xúc phạm nhau, mất hết niềm tin về nhau. Nguyên nhân do anh Đ nghi ngờ chị có tình cảm với người khác, chị đã giải bày nhưng anh Đ vẫn ghen tuông vô cớ và tỏ ra lạnh nhạt, thờ ơ, không quan tâm chia sẻ công việc gia đình, thường xuyên chơi game, cờ bạc, chị góp ý thì anh Đ đánh đập nên chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống từ tháng 8/2022 cho đến nay. Hiện nay anh Đ yêu cầu ly hôn, chị xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và nhất trí ly hôn.

Con chung: Vợ chồng có 02 con chung như anh Đ trình bày ở trên, từ khi ly thân đến nay 02 con vẫn ở với chị, ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 02 con, vì 02 con còn nhỏ, công việc của anh Đ hay phải đi xa, không có điều kiện chăm sóc con cái. Nếu được trực tiếp nuôi cả 02 con, chị không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con, vì chị đủ khả năng, điều kiện nuôi con.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Anh Phạm Xuân Đ khởi kiện yêu cầu ly hôn và được trực tiếp nuôi con đối với chị Trần Thị V là tranh chấp về hôn nhân và gia đình "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chị Trần Thị V có địa chỉ cư trú tại thôn P, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền theo Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Xuân Đ và chị Trần Thị V đăng ký kết hôn với nhau ngày 12/4/2016 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau cùng gia đình bố mẹ anh Đ. Vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn sau đó xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Đ, chị V thiếu tin tưởng nhau về tình cảm lẫn kinh tế, anh Đ cho rằng chị V có tình cảm với người khác, chị V cũng có suy nghĩ anh Đ không chung thủy với chị nên thờ ơ với vợ con, không quan tâm chăm sóc vợ con, không sẽ chia công việc gia đình. Tuy cả hai bên có nghi ngờ về nhau nhưng không bên nào giải thích, chứng minh để giải tỏa những khúc mắc trong suy nghĩ, mà thường xuyên gây gổ, xúc phạm nhau dẫn đến ly thân nhau từ tháng 8 năm 2022 cho đến nay, không ai còn quan tâm gì đến ai nữa, cả hai bên đều không

có mục đích hàn gắn. Tòa án đã tổ chức hòa giải nhiều lần, phân tích, giải thích và chỉ ra những thiếu sót của mỗi bên, động viên thuyết phục, để hai bên có thể tha thứ, bỏ qua cho nhau những đố kị, mặc cảm, để trở lại đoàn tụ, vợ chồng tiếp tục cùng nhau xây dựng gia đình và nuôi dạy con cái nhưng cả anh Đ và chị V đều xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và thuận tình ly hôn.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử công nhận thuận tình ly hôn giữa hai bên là phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Anh Đ, chị V có 02 con chung Phạm Khánh V, sinh ngày 02/01/2017 và Phạm Quang H, sinh ngày 10/01/2020. Cả anh Đ và chị V đều yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con, nếu được nuôi, anh Đ và chị V không yêu cầu bên kia cấp dưỡng nuôi con, vì đủ khả năng và điều kiện nuôi con. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng của anh Đ và chị V đều chính đáng và đều có khả năng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con như nhau, do đó, cần giao cho mỗi bên trực tiếp nuôi dưỡng 01 con, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai, là phù hợp với các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3]. Tài sản chung: Anh Đ chị V không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3].Về án phí: Anh Phạm Xuân Đ và chị Trần Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Xuân Đ và chị Trần Thị V.

- Giao con Phạm Khánh V, sinh ngày 02/01/2017 cho anh Phạm Xuân Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con Phạm Quang H, sinh ngày 10/01/2020 cho chị Trần Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Anh Đ, chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Anh Phạm Xuân Đ và chị Trần Thị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm mỗi người 75.000 đồng, anh, chị thống nhất anh Đ chịu nộp toàn bộ 150.000 đồng

nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp theo biên lai số: 0004592 ngày 22/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ. Anh Đ được nhận lại 150.000 đồng tạm ứng án phí.

Anh Phạm Xuân Đ và chị Trần Thị V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- UBND xã L (đã ĐKKH ngày 12/4/2016) để vào sổ;
- Lưu: HS;VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN
(Đã ký)

Trương Thị Nhàn